**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP LẠI TRONG HÈ**

**MÔN GD KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT KHỐI 10.**

**( Bộ kết nối tri thức với cuộc sống)**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.**

***1.Về mục tiêu*:**

- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình

- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

-Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,

- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh qúa trình học tập của mình.

***2. Năng lực cần hướng tới*** :

**- Năng lực chung:**

*+ Tự chủ và tự học* để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

*+ Giao tiếp và hợp tác* trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

*+ Giải quyết vấn đề* và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

**- Năng lực đặc thù:**

*Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó

*Năng lực phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này

**3. Phẩm chất:**

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP**

Ôn tập các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 2 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 18: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Bài 19: Đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam

Bài 20: Đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Bài 21: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

**III. HÌNH THỨC ÔN TẬP:**

1. Củng cố kiến thức cơ bản.

- Khắc sâu những kiến thức cần nhớ để ôn tập và kiểm tra

2. Luyện tập một số dạng câu hỏi ôn tập

- Câu hỏi trắc nghiệm

- Câu hỏi tình huống.

**IV. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM.**

**Bài 18: NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA HIẾN PHÁP**

**VỀ BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Câu 1:** Cơ quan nào thực hiện quyền lập hiến và quyền lập pháp

**A.** Quốc Hội. **B.** Chủ tịch nước. **C.** Chính phủ. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 2:** Cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của Nhà nước Việt Nam là

**A.** Đảng Cộng sản. **B.** Quốc hội.

**C.** Chính phủ. **D.** Mặt trận tổ quốc Việt Nam

**Câu 3:** Cơ quan có quyền quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước là

**A.** Quốc hội. **B.** Ủy ban nhân dân. **C.** Đoàn Thanh niên. **D.** Mặt trận tổ quốc.

**Câu 4:** Quyền làm Hiến pháp bao gồm có sửa đổi, bổ sung Hiến pháp hoặc làm Hiến pháp mới là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

**A.** Lập hiến. **B.** Lập pháp. **C.** Giám sát. **D.** Dung hòa

**Câu 5:** Theo quy định của pháp luật, việc Quốc hội tiến hành làm luật, xây dựng luật và ban hành những văn bản áp dụng pháp luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

**A.** Lập hiến. **B.** Lập pháp. **C.** Giám sát. **D.** Dung hòa

**Câu 6:** Quốc hội là cơ quan có quyền thông qua sửa đổi bổ sung Hiến Pháp, thông qua, sửa đổi, bổ sung các luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

**A.** Lập hiến, lập pháp. **B.** Giám sát tối cao.

**C.** Quyết định vấn đề quan trọng. **D.** Quản lý mọi mặt đời sống.

**Câu 7:** Quốc hội quyết định những chính sách cơ bản về đối nội và đối ngoại là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

**A.** Giám sát tối cao. **B.** Ban hành và sửa đổi luật.

**C.** Quyết định các vấn đề quan trọng. **D.** Quản lý nhà nước và xã hội.

**Câu 8:** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước; xây dựng, cùng cố và phát triển bộ máy nhà nước là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

**A.** Giám sát tối cao. **B.** Ban hành và sửa đổi luật.

**C.** Quyết định các vấn đề quan trọng. **D.** Quản lý nhà nước và xã hội.

**Câu 9:** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

**A.** Bí thư Đoàn Thanh Niên. **B.** Tổng bí thư.

**C.** Chủ tịch Đảng. **D.** Chủ tịch Nước

**Câu 10:** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

**A.** Ban chấp hành Đoàn. **B.** Ủy ban thường vụ quốc hội.

**C.** Ủy ban chứng khoán nhà nước. **D.** Ban tổ chức Trung ương.

**Câu 11:** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

**A.** Chính phủ. **B.** Tổng bí thư. **C.** Chủ tịch Đảng. **D.** Chủ tịch tỉnh.

**Câu 12:** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

**A.** Tòa án nhân dân tối cao. **B.** Tòa án nhân dân tỉnh.

**C.** Tòa án nhân dân huyện. **D.** Tòa án nhân dân xã

**Câu 13:** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

**A.** Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. **B.** Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

**C.** Viện Kiểm sát nhân dân huyện. **D.** Viện Kiểm sát nhân dân xã.

**Câu 14:** Người đứng đầu nhà nước, thay mặt nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân là

**A.** Chủ tịch nước. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Thủ tướng chính phủ. **D.** Tổng bí thư

**Câu 15:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là

**A.** công bố Hiến pháp. **B.** công khai thu nhập.

**C.** công bố lịch nghỉ tết. **D.** Công khai ngân sách

**Câu 16:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là

**A.** Công bố Hiến pháp và luật, pháp lệnh. **B.** Công bố thông tư liên tịch, hướng dẫn.

**C.** Bổ nhiệm các ủy ban của Quốc hội. **D.** Miễn nhiệm các ủy ban Quốc hội.

**Câu 17:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chủ tịch Quốc hội. **B.** Thủ tướng chính phủ.

**C.** Tổng bí thư Đảng. **D.** Bí thư Đoàn thanh niên.

**Câu 18:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chủ tịch Quốc hội. **B.** Phó chủ tịch nước.

**C.** Tổng bí thư Đảng. **D.** Bí thư Đoàn thanh niên.

**Câu 19:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chánh án tòa án nhân dân tối cao. **B.** Thẩm phán tòa án nhân dân tỉnh.

**C.** Chánh án tòa án nhân dân tỉnh. **D.** Kiểm sát viên viện kiểm sát tỉnh

**Câu 20:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chánh án tòa án nhân dân huyện.

**B.** Thẩm phán tòa án nhân dân tỉnh.

**C.** Chánh án tòa án nhân dân tỉnh.

**D.** Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Câu 21:** Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền ban hành quyết định đặc xá hoặc công bố đại xá?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 22:** Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền ban hành quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, các giải thưởng Nhà nước, danh hiệu vinh dự nhà nước?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 23:** Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây thống lĩnh các lực lượng vũ trang, giữ chức chủ tịch Hội đồng quốc phòng an ninh ?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 24:** Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền công bố, bãi bỏ quyết định tuyên bố tình trạng chiến tranh?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 25:** Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền ra lệnh tổng động viên hoặc tổng động viên cục bộ?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 26:** Hội đồng nhân dân địa phương **không** có thẩm quyền quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

**A.** Giám sát tối cao hoạt động của Quốc hội.

**B.** Giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân.

**C.** Giám sát hoạt động của cơ quan hành chính.

**D.** Giám sát vấn về an sinh xã hội tại địa bàn.

**Câu 27:** Cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân là

**A.** Hội đồng nhân dân. **B.** Ủy ban nhân dân.

**C.** Hội nông dân. **D.** Mặt trận tổ quốc.

**Câu 28:** Hội đồng nhân dân các cấp là cơ quan

**A.** công tác nhà nước ở địa phương. **B.** quyền lực nhà nước ở địa phương

**C.** điều hành sản xuất ở địa phương. **D.** quản lí nhà nước ở địa phương.

**Câu 29:** Hội đồng nhân dân có chức năng:

**A.** Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

**B.** Tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

**C.** Quyết định các vấn đề của địa phương do pháp luật quy định.

**D.** Thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

**Câu 30:** Hoạt động nào dưới đây **không**phải là hoạt động của Hội đồng nhân dân?

**A.** Hoạt động được đảm bảo bằng các kì họp.

**B.** Hoạt động thông qua việc tổ chức sản xuất kinh doanh.

**C.** Ban hành các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

**D.** Hoạt động của các Ban và các đại biểu Hội đồng nhân dân.

**Câu 31:** Hội đồng nhân dân **không** có chức năng nào dưới đây?

**A.** Xây dựng chiến lược phát triển kinh tế của địa phương.

**B.** Đề nghị làm hoặc sửa đổi Hiến pháp.

**C.** Quyết định các biện pháp hỗ trợ an sinh xã hội của địa phương.

**D.** Giám sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo tại địa phương.

**Câu 32:** Hội đồng nhân dân địa phương **không** quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

**A.** Thành lập và chia tách địa giới. **B.** Đặt tên phố và tên đường.

**C.** Điều chỉnh chính sách an sinh xã hội. **D.** Điều chỉnh mức thu học phí giáo dục.

**Câu 33:** Cơ quan thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân là

**A.** Hội đồng nhân dân. **B.** Ủy ban nhân dân.

**C.** Đoàn thanh niên. **D.** Thường trực hội đồng nhân dân

**Câu 34:** Cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương là

**A.** Hội đồng nhân dân. **B.** Ủy ban nhân dân.

**C.** Mặt trận tổ quốc. **D.** Tòa án nhân dân.

**Câu 35:** Cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân là

**A.** Hội đồng nhân dân. **B.** Ủy ban nhân dân.

**C.** Mặt trận tổ quốc. **D.** Tòa án nhân dân.

**Câu 36:** Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do cơ quan cùng cấp nào lập ra?

**A.** Hội đồng nhân dân. **B.** Ủy ban nhân dân.

**C.** Mặt trận tổ quốc. **D.** Tòa án nhân dân.

**Câu 37:** Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương, cơ quan có chức năng tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương là

**A.** Viện kiểm sát nhân dân. **B.** Tòa án nhân dân.

**C.** Ủy Ban nhân dân. **D.** Hội đồng nhân dân.

**Câu 38:** Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao, là thể hiện đặc điểm nào của UBND?

**A.** Chức năng của UBND. **B.** Nhiệm vụ của UBND.

**C.** Trách nhiệm của UBND. **D.** Bổn phận của UBND.

**Câu 39:** Một trong những chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước đó là thực hiện kiểm toán việc quản lý sử dụng

**A.** tài chính công **B.** nhân sự cấp cao. **C.** tài sản cá nhân. **D.** tài sản nước ngoài.

**Câu 40:** Một trong những chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước đó là thực hiện kiểm toán việc quản lý sử dụng

**A.** quyền tư pháp **B.** quyền lập pháp. **C.** tài sản công. **D.** tài sản viện trợ.

**BÀI 19: ĐẶC ĐIỂM CÂU TRÚC VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VIỆT NAM**

**Câu 1:** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng đặc điểm của hệ thống chính trị ở Việt Nam

**A.** Do một đảng duy nhất lãnh đạo là Đảng Cộng sản Việt Nam.

**B.** Thực hiện đa nguyên chính trị và đa đảng lãnh đạo.

**C.** Hoạt động theo cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

**D.** Đảm bảo quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân lao động.

**Câu 2:** Trong hệ thống chính trị Việt Nam, mối quan hệ giữa các thành tố cấu thành được xác lập theo cơ chế nào dưới đây?

**A.** Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lí, nhân dân làm chủ.

**B.** Đảng tổ chức, Nhà nước thực hiện, nhân dân giám sát.

**C.** Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

**D.** Dân biết, dân hỏi, dân làm, dân kiểm tra.

**Câu 3:** Trong hệ thống chính trị Việt Nam, tổ chức nào dưới đây thực hiện chức năng quản lý mọi hoạt động của đời sống xã hội?

**A.** Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**B.** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**C.** Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**D.** Công đoàn Việt Nam.

**Câu 4:** Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là một bộ phận của hệ thống chính trị, đồng thời là tổ chức giữ vai trò

**A.** lãnh đạo của cả hệ thống chính trị. **B.** quản lý nhà nước và xã hội.

**C.** thực hiện chức năng tư pháp. **D.** thực hiện chức năng hành pháp.

**Câu 5:** Hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một thể thống nhất không bao gồm tổ chức nào dưới đây?

**A.** Đảng Cộng sản Việt Nam.

**B.** Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**C.** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

**D.** Tổ chức hữu nghị quốc tế và đại sứ quán các nước.

**Câu 6:** Một trong những đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam đó là

**A.** Nhà nước lãnh đạo. **B.** Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

**C.** Mặt trận tổ quốc lãnh đạo. **D.** các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo

**Câu 7:** Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là công cụ tồ chức thực hiện ý chí và quyền lực của nhân dân, thay mặt nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân để

**A.** quản lí toàn bộ hoạt động của đời sống xã hội.

**B.** lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị - xã hội.

**C.** tập hợp khối đoàn kết toàn dân tộc.

**D.** chăm lo lợi ích của các tầng lớp xã hội.

**Câu 8:** Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội là các cơ quan, tồ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích chính đáng của các đoàn viên, hội viên nhằm thực hiện mục tiêu

**A.** lãnh đạo nhà nước. **B.** lãnh đạo Đảng Cộng sản.

**C.** đoàn kết toàn dân. **D.** đoàn kết quốc tế.

**Câu 9:** Một trong những đặc điểm của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là tất cả các cơ quan, tổ chức có mối quan hệ thống nhất về tổ chức lãnh đạo, mục tiêu chính trị, nguyên tắc tổ chức , do

**A.** Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

**B.** Đảng cộng sản Việt Nam cấp kinh phí.

**C.** Nhà nước cộng hòa XHCN Việt Nam lãnh đạo.

**D.** Các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo.

**Câu 10:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đặc điểm của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

**A.** Do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

**B.** Tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

**C.** Mang bản chất của giai cấp công nhân.

**D.** Mang bản chất tư bản chủ nghĩa.

**Câu 11:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đặc điểm của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

**A.** Hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ

**B.** Dựa trên nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác – Lênin.

**C.** Mang tính nhân dân và tính dân tộc.

**D.** Mang tính quốc tế rộng rãi.

**Câu 12:** Nội dung nào dưới đây **không** phải là nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

**A.** Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. **B.** Đảm bảo tính pháp quyền.

**C.** Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. **D.** Phân chia và tam quyền phân lập.

**Câu 13:** Nội dung nào dưới đây **không** phải là nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

**A.** Lãnh đạo tập thể. **B.** Cá nhân phụ trách.

**C.** Mang tính pháp quyền. **D.** Mang tính tập thể.

**Câu 14:** Trong tổ chức, hệ thống chính trị nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức và hoạt động dựa trên nguyên tắc

**A.** đảm bảo tính pháp quyền. **B.** phổ thông, đầu phiếu.

**C.** tự do, tự nguyện. **D.** bình đẳng và tập trung.

**Câu 15:** Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam?

**A.** Tích cực tham gia bầu cử. **B.** Gian lận trong bầu cử.

**C.** Chia sẻ thông tin sai lệch. **D.** Bao che người vi phạm

**Câu 16:** Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam?

**A.** Tham khảo dịch vụ trực tuyến. **B.** Đóng góp ý kiến vào dự thảo Luật.

**C.** Đăng ký hiến máu nhân đạo. **D.** khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

**Câu 17:** Theo quy định của pháp luật, việc ủy ban nhân dân xã Y tổ chức lấy ý kiến của người dân về kế hoạch lắp đặt hệ thống loa phát thanh ở địa phương là thực hiện tốt nguyên tắc nào dưới đây trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị ở Việt Nam?

**A.** Đảm bảo tính pháp quyền. **B.** Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

**C.** Đảm bảo tập trung dân chủ. **D.** Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

**Câu 18:**  Người nào dưới đây đang công tác trong tổ chức chính trị - xã hội của hệ thống chính trị Việt Nam?

**A.** Chị M là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ của huyện X.

**B.** Anh K là Chủ nhiệm câu lạc bộ nghệ thuật phường Y.

**C.** Bà N là thành viên của đội văn nghệ Hoạ Mi thuộc xã Z.

**D.** Ông T là chủ trang trại nuôi tôm thẻ trắng ở thôn V.

**Câu 19:** Nội dung nào dưới đây không phải là đặc diễm của hệ thống chính trị Việt Nam?

**A.** Tính vừa sức. **B.** Tính đa đảng. **C.** Tính thống nhất. **D.** Tính nhân dân.

**Câu 20:** Một trong những nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc đảm bảo

**A.** đa nguyên đa đảng. **B.** đa đảng đối lập.

**C.** quyền lực thuộc về nhân dân **D.** quyền lực phân chia các tầng lớp

**Câu 21:** Một trong những nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là tính

**A.** pháp quyền**.** **B.** đa đảng**.** **C.** tự phát**.** **D.** quốc tế.

**Câu 22:** Một trong những nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A.** tập trung dân chủ**.** **B.** tập quyền phân lập**.**

**C.** cá nhân tập quyền**.** **D.** pháp quyền phân lập**.**

**Câu 23:** Một trong những nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A.** tập trung dân chủ**.** **B.** tập quyền phân lập**.**

**C.** cá nhân tập quyền**.** **D.** pháp quyền phân lập**.**

**Câu 24:** Một trong những nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là đảm bảo sự

**A.** lãnh đạo của Đảng Cộng sản**.** **B.** phân chia công bằng quyền lự**c.**

**C.** phân chia rõ ràng lợi ích**.** **D.** công bằng về lợi ích**.**

**Câu 25:** Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thể hiện ở việc Đảng giữ vai trò như thế nào đối với hệ thống chính trị?

**A.** Lãnh đạo. **B.** Quản lý. **C.** Tập hợp. **D.** Đoàn kết

**Câu 26:** Việc chính quyền xã tổ chức cho người dân thảo luận về kế hoạch sử dụng đất của địa phương là đảm bảo nguyên tắc nào dưới đây đối với hoạt động của hệ thống chính trị?

**A.** Nguyên tắc pháp chế.

**B.** Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**C.** Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

**D.** Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách

**Câu 27:** Việc công dân biểu quyết các vấn đề trọng đại khi được Nhà nước trưng cầu ý dân là thể hiện nguyên tắc nào trong hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam?

**A.** Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**B.** Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

**C.** Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

**D.** Nguyên tắc ủy quyền có điều kiện.

**Câu 28:** Theo quy đinh của pháp luật, việc làm nào dưới đây của nhân dân thể hiện nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân trong hoạt động của hệ thống chính trị?

**A.** Giảm sát việc giải quyết kiếu nại. **B.** Khai báo hồ sơ dịch tễ trực tuyến.

**C.** Sử dụng dịch vụ công cộng. **D.** Đề cao quản điểm cá nhân.

**Câu 29:** Việc chính quyền xã tổ chức lấy ý kiến của người dân về chủ trương xây dựng công trình phúc lợi công cộng là thể hiện nguyên tắc nào trong hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam?

**A.** Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**B.** Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

**C.** Nguyên tắc thượng tôn pháp luật.

**D.** Nguyên tắc ủy quyền có điều kiện.

Công dân T tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến cho dự án mở rộng khu dân cư của xã là thể hiện nguyên tắc nào trong hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam?

a. Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

b. Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

c. Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

d. Nguyên tắc tập trung dân chủ.

**Câu 30:** Theo quy định của pháp luật, là bất kì cá nhân, tổ chức nào trong hệ thống chính trị Việt Nam, nếu vi phạm pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh là thể hiện nguyên tắc nào dưới đây

**A.** Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**B.** Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

**C.** Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

**D.** Nguyên tắc tập trung dân chủ.

**Bài 20. ĐẶC ĐIỂM, NGUYÊN TẮC TÓ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA Bộ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Câu 1:** Xét về mặt cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam **không** bao gồm cơ quan, tổ chức nào dưới đây ?

**A.** Quốc hội. **B.** Chủ tịch nước.

**C.** Chính phủ. **D.** Bí thư đoàn thanh niên.

**Câu 2:** Xét về mặt cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam **không** bao gồm cơ quan, tổ chức nào dưới đây ?

**A.** Quốc hội. **B.** Chủ tịch nước.

**C.** Tòa án nhân dân. **D.** Hội thẩm nhân dân.

**Câu 3:** Xét về mặt cơ cấu tổ chức, Quốc hội là một trong những cơ quan trong

**A.** Bộ máy nhà nước. **B.** Đảng Cộng sản Việt Nam.

**C.** Tổ chức chính trị - xã hội. **D.** Tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

**Câu 4:** Xét về mặt cơ cấu tổ chức, Chủ tịch nước là một trong những cơ quan thuộc

**A.** chính phủ. **B.** bộ máy nhà nước.

**C.** Mặt trận tổ quốc. **D.** tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

**Câu 5:** Xét về mặt cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam **không** bao gồm cơ quan, tổ chức nào dưới đây ?

**A.** Kiểm toán nhà nước. **B.** Hội đồng bầu cử quốc gia.

**C.** Chính quyền địa phương. **D.** Hội nông dân Việt Nam.

**Câu 6:** Xét về mặt cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam **không** bao gồm cơ quan, tổ chức nào dưới đây ?

**A.** Tòa án nhân dân. **B.** Viện kiểm sát nhân dân.

**C.** Hội thẩm nhân dân. **D.** Hội đồng bầu cử quốc gia

**Câu 7:** Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A.** đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng. **B.** đảm bảo sự lãnh đạo của nhà nước.

**C.** Đoàn thanh niên lãnh đạo xã hội. **D.** Mặt trận lãnh đạo toàn thể xã hội.

**Câu 8:** Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc

**A.** tập trung dân chủ. **B.** tập trung quan liêu.

**C.** dân chủ và tự do. **D.** dân chủ và thói quen.

**Câu 9:** Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc

**A.** quyền lực thuộc về đám đông. **B.** quyền lực thuộc về nhân dân.

**C.** quyền lực thuộc về công nhân. **D.** quyền lực thuộc về nông dân.

**Câu 10:** Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc

**A.** pháp chế xã hội chủ nghĩa. **B.** dân chủ tư sản.

**C.** pháp chế tư sản. **D.** dân chủ và quan liêu.

**Câu 11:** Đâu **không** phải là nguyên tắc chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

**A.** Tập trung dân chủ. **B.** Pháp chế xã hội chủ nghĩa.

**C.** Đảng lãnh đạo nhà nước. **D.** Đảng quản lý toàn xã hội.

**Câu 12:** Đâu **không** phải là nguyên tắc chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

**A.** Thống nhất và kiểm soát quyền lực.

**B.** Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

**C.** Đảng lãnh đạo nhà nước và xã hội.

**D.** Quản lý xã hội bằng vận động tuyên truyền.

**Câu 13:** Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng với trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước là một nguyên tắc

**A.** hiến định. **B.** tự do. **C.** tự quyết. **D.** bất biến

**Câu 14:** Đảng lãnh đạo bộ máy nhà nước thông qua việc Đảng

**A.** đề ra đường lối chính sách. **B.** làm thay công việc của nhà nước.

**C.** toàn quyền quyết định nhà nước. **D.** cấp ngân sách cho bộ máy nhà nước

**Câu 15:** Đảng lãnh đạo bộ máy nhà nước thông qua việc Đảng

**A.** chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát. **B.** bổ nhiệm, cấp tài chính và động viên.

**C.** chỉ đạo và chủ động làm thay nhà nước. **D.** giám sát và sử dụng uy quyền của mình

**Câu 16:** Việc Đảng tiến hành đào tạo, bồi dưỡng và giới thiệu nhân sự vào các vị quan trong trong bộ máy nhà nước là phản ánh nguyên tắc nào dưới đây trong tổ chức và hoạt động của nhà nước?

**A.** Tập trung dân chủ. **B.** Pháp chế XHCN.

**C.** Phân chia quyền lực. **D.** Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**Câu 17:** Đối với hoạt động của bộ máy nhà nước, Đảng đề ra đường lối chủ trương, phương hướng lớn cho nhà nước là thể hiện nguyên tắc nào dưới đây trong tổ chức và hoạt động của nhà nước?

**A.** Quyền lực thuộc về nhân dân. **B.** Pháp chế xã hội chủ nghĩa.

**C.** Vận động tuyên truyền. **D.** Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**Câu 18:** Đảng giới thiệu các cán bộ công chức ưu tú để nhân dân xem xét và bầu vào các vị trí quan trọng trong bộ máy nhà nước là thể hiện nguyên tắc

**A.** đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng. **B.** bầu cử có chỉ định.

**C.** dân chủ và tập trung. **D.** phân cấp và phân chia quyền lực.

**Câu 19:** Chủ thể duy nhất và tối cao đối với Nhà nước cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A.** nhân dân. **B.** Đảng cộng sản.

**C.** Mặt trận Tổ quốc. **D.** Đoàn thanh niên.

**Câu 20:** Quyền lực nhà nước Việt Nam được xác định bởi chính chủ thể duy nhất và tối cao của quyền lực là nhân dân thể hiện nguyên tắc nào trong tổ chức và hoạt động của nhà nước?

**A.** Tính thống nhất. **B.** Tính phân chia. **C.** Tính Đảng. **D.** Tính quyền lực

**Câu 21:** Đối với bộ máy nhà nước ta, quyền lực nhà nước được phân chia thành quyền lập pháp, hành pháp và

**A.** đa đảng phái. **B.** tư pháp. **C.** đa pháp. **D.** nhất nguyên

**Câu 22:** Mặc dù trong nguyên tắc tổ chức và hoạt động của nhà nước Việt Nam, quyền lực nhà nước được phân chia thành quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp song tất cả các cơ quan thực hiện đều đảm bảo mục tiêu chung là

**A.** phục vụ nhân dân. **B.** đàn áp nhân dân.

**C.** tự do nhân quyền. **D.** tự do chính trị

**Câu 23:** Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của dân, do dân và vì dân là thể hiện nguyên tắc nào trong tổ chức và hoạt động của nhà nước?

**A.** Tính thống nhất trong tổ chức. **B.** Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**C.** Tập trung dân chủ. **D.** Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

**Câu 24:** Theo yêu cầu của nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân thì nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và

**A.** vì dân. **B.** xa dân. **C.** yêu dân. **D.** lợi dân.

**Câu 25:** Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân là cơ sở để hình thành bộ máy nhà nước và khẳng định nhân dân Việt Nam là người thành lập ra

**A.** Nhà nước. **B.** Mặt trận. **C.** Đảng đoàn. **D.** Tôn giáo.

**Câu 26:** Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân là cơ sở để hình thành bộ máy nhà nước và khẳng định nhân dân Việt Nam là người thành lập và trao cho nhà nước yếu tố nào dưới đây?

**A.** Ngân sách. **B.** Quyền lực. **C.** Quân đội. **D.** Công an.

**Câu 27:** Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân đòi hỏi các cơ quan, cán bộ, công chức viên chức trong bộ máy nhà nước phải đặt dưới sự

**A.** chỉ huy của nhân dân. **B.** giám sát của nhân dân.

**C.** ủy quyền của nhân dân. **D.** chỉ định của nhân dân.

**Câu 28:** Việc nhân dân tham gia giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước là thể hiện nguyên tắc nào dưới đây?

**A.** Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng. **B.** Tính thống nhất trong tổ chức.

**C.** Tập trung dân chủ. **D.** Quyền lực thuộc về nhân dân.

**Câu 29:** Một trong những biểu hiện của nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân trong tổ chức và hoạt động của nhà nước thể hiện ở việc nhân dân có quyền như thế nào đối với hoạt động của bộ máy nhà nước?

**A.** Giám sát, kiểm tra. **B.** Buộc tội và truy tố.

**C.** Khởi tố và điều tra. **D.** Kiểm tra và truy tố.

**Câu 30:** Một trong những biểu hiện của nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân trong tổ chức và hoạt động của nhà nước thể hiện ở việc cán bộ công chức viên chức trong bộ máy nhà nước phải

**A.** giữ mối liên hệ với nhân dân. **B.** giữ khoảng cách với nhân dân.

**C.** hạn chế tiếp xúc với nhân dân. **D.** quan liêu, cửa quyền khi làm việc.

**BÀI 21: QUỐC HỘI, CHỦ TỊCH NƯỚC, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Câu 1** Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ cấu tổ chức của Quốc hội **không** bao gồm chủ thể nào dưới đây?

**A.** Ủy ban thường vụ Quốc hội. **B.** Hội đồng Dân tộc.

**C.** Ủy ban của quốc hội. **D.** Đại biểu Quốc hội

**Câu 2:** Theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội sẽ đồng thời là

**A.** Phó chủ tịch Quốc hội. **B.** Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội

**C.** Chủ tịch nước. **D.** Chủ nhiệm các ủy ban

**Câu 3:** Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội

**A.** Ban tổ chức Trung ương. **B.** Chủ nhiệm văn phòng chính phủ.

**C.** Văn phòng Quốc hội. **D.** Đại biểu Quốc hội

**Câu 4:** Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

**A.** Bộ giáo dục và đào tạo. **B.** Văn phòng chính phủ.

**C.** Ủy ban văn hóa, giáo dục. **D.** Ủy ban liên hiệp Thanh niên

**Câu 5:** Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

**A.** Bộ quốc phòng. **B.** Văn phòng Trung ương Đảng.

**C.** Ủy ban quốc phòng – an ninh. **D.** Ủy ban người Việt Nam ở nước ngoài

**Câu 6:** Chủ tịch Quốc hội là người được bầu ra từ các

**A.** Đại biểu quốc hội. **B.** Đại hội Đảng.

**C.** Địa phương giới thiệu. **D.** Ủy ban của Quốc hội.

**Câu 7:** Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

**A.** Bộ văn hóa thông tin. **B.** Sở văn hóa thể thao.

**C.** Ủy ban văn hóa, giáo dục. **D.** Ban tôn giáo chính phủ

**Câu 8:** Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

**A.** Ban tôn giáo chính phủ **B.** Văn phòng chính phủ.

**C.** Hội đồng Dân tộc. **D.** Làng văn hóa các dân tộc.

**Câu 10** Người đứng đầu nhà nước, thay mặt nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân là

**A.** Chủ tịch nước. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Thủ tướng chính phủ. **D.** Tổng bí thư

**Câu 11:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là

**A.** công bố Hiến pháp. **B.** công khai thu nhập.

**C.** công bố lịch nghỉ tết. **D.** Công khai ngân sách

**Câu 12:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là

**A.** Công bố Hiến pháp và luật, pháp lệnh. **B.** Công bố thông tư liên tịch, hướng dẫn.

**C.** Bổ nhiệm các ủy ban của Quốc hội. **D.** Miễn nhiệm các ủy ban Quốc hội.

**Câu 13:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chủ tịch Quốc hội. **B.** Thủ tướng chính phủ.

**C.** Tổng bí thư Đảng. **D.** Bí thư Đoàn thanh niên.

**Câu 14:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chủ tịch Quốc hội. **B.** Phó chủ tịch nước.

**C.** Tổng bí thư Đảng. **D.** Bí thư Đoàn thanh niên.

**Câu 15:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chánh án tòa án nhân dân tối cao. **B.** Thẩm phán tòa án nhân dân tỉnh.

**C.** Chánh án tòa án nhân dân tỉnh. **D.** Kiểm sát viên viện kiểm sát tỉnh

**Câu 16:** Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm

**A.** Chánh án tòa án nhân dân huyện.

**B.** Thẩm phán tòa án nhân dân tỉnh.

**C.** Chánh án tòa án nhân dân tỉnh.

**D.** Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Câu 17:** Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền ban hành quyết định đặc xá hoặc công bố đại xá?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 18:** Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền ban hành quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, các giải thưởng Nhà nước, danh hiệu vinh dự nhà nước?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 19:** Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây thống lĩnh các lực lượng vũ trang, giữ chức chủ tịch Hội đồng quốc phòng an ninh ?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 20:** Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền công bố, bãi bỏ quyết định tuyên bố tình trạng chiến tranh?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 21:** Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền ra lệnh tổng động viên hoặc tổng động viên cục bộ?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 22:** Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền tiếp nhận đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước ngoài?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 23:** Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định cử, triệu hồi đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 24:** Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền quyết định đàm phán, kí điều ước quốc tế?

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 25:** Cơ quan hành chính cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A.** Chủ tich nước. **B.** Quốc hội. **C.** Chính phủ. **D.** Đoàn thanh niên